

Số: 886/QĐ-THCSXS

Xuân Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách
trường trung học cơ sở Xuân Sơn năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XUÂN SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 991/QĐ-PGDĐT ngày 28/10/2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo về phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2024 của trường trung học cơ sở Xuân Sơn (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Hình thức công khai: Bảng thông báo của Nhà trường, trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Website;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Tuyết Mai

Biểu số 02 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 Của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Xuân Sơn

Chương: 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 886/QĐ-THCSXS ngày 31/10/2024 của trường trung học cơ sở Xuân Sơn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	
a	Học phí	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	460.360.000
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	460.360.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	460.360.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	